

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BCT ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

Căn cứ Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp (sau đây gọi là Nghị định số 40/2018/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp (sau đây gọi là Nghị định số 18/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BCT ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BCT ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp (sau đây gọi là Thông tư số 10/2018/TT-BCT) như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về khung chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp; việc kiểm tra, cấp, thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về

bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ sở đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, doanh nghiệp bán hàng đa cấp, người có nhu cầu kiểm tra, xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Quy trình tổ chức kiểm tra kiến thức pháp luật bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương

1. Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia tổ chức hoặc ủy quyền bằng văn bản cho cơ sở đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp tổ chức đợt kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương theo quy trình như sau:

a) Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ đăng ký kiểm tra, xác nhận kiến thức pháp luật bán hàng đa cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 18/2023/NĐ-CP.

b) Lên kế hoạch về thời gian, địa điểm, phương thức kiểm tra.

c) Thông báo kế hoạch kiểm tra.

d) Tổ chức kiểm tra.

đ) Đánh giá kết quả kiểm tra.

e) Thông báo kết quả kiểm tra.

2. Việc kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp và kiểm tra kiến thức cho đầu mối tại địa phương có thể được tổ chức tại cùng một đợt hoặc tại các đợt khác nhau.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Hình thức kiểm tra và đánh giá kết quả kiểm tra

1. Bài kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương được thực hiện dưới hình thức tự luận hoặc trắc nghiệm trong thời gian tối thiểu 60 phút.

2. Điểm kiểm tra được chấm theo thang điểm 100, yêu cầu cụ thể như sau:

a) Đối với bài kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, bài kiểm tra dưới 80 điểm đối với hình thức trắc nghiệm hoặc dưới 65 điểm đối với hình thức tự luận là không đạt yêu cầu.

b) Đối với bài kiểm tra kiến thức cho đầu mối tại địa phương, bài kiểm tra dưới 70 điểm đối với hình thức trắc nghiệm hoặc dưới 50 điểm đối với hình thức tự luận là không đạt yêu cầu.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương

Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp và xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương được thực hiện lần lượt theo mẫu số 21a và mẫu số 21b ban hành kèm theo Nghị định số 18/2023/NĐ-CP”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương

1. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương trong trường hợp sau:

a) Phát hiện hồ sơ đăng ký kiểm tra của người được cấp xác nhận có thông tin gian dối;

b) Doanh nghiệp bán hàng đa cấp chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp;

c) Người được cấp xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng đào tạo, người được cấp xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương chấm dứt vai trò đầu mối tại địa phương với doanh nghiệp bán hàng đa cấp. Doanh nghiệp bán hàng đa cấp có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan đã tổ chức kỳ kiểm tra trong 02 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt quan hệ đầu mối tại địa phương hoặc hợp đồng đào tạo với người được cấp xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương.

2. Trình tự, thủ tục thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương:

a) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi xảy ra các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia ban hành và gửi quyết định thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp hoặc xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương tới doanh nghiệp. Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp hoặc xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương chấm dứt hiệu lực kể từ ngày Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia ban hành quyết định thu hồi.



Handwritten signature or initials in blue ink.

b) Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có trách nhiệm công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan đã tổ chức kỳ kiểm tra việc thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp hoặc xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương của từng doanh nghiệp bán hàng đa cấp.”

7. Sửa đổi cụm từ “Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng” tại khoản 1 Điều 10 thành “Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày **21** tháng **7** năm 2023.

2. Bãi bỏ Điều 4 và Phụ lục 2, Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 10/2018/TT-BCT. *1/2*

Nơi nhận: *Am*

- Văn phòng Tổng bí thư;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án NDTC;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Sở Công Thương các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Các Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, CT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

